

## VAI TRÒ CỦA ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC VIỆT NAM TRONG SỰ NGHIỆP CÔNG NGHIỆP HOÁ, HIỆN ĐẠI HOÁ ĐẤT NƯỚC

Ngô Thị Phượng

*Khoa Triết học*

*Trường Đại học KH Xã hội & Nhân văn - ĐHQG Hà Nội*

Tại Đại hội lần thứ VIII, Đảng ta đã khẳng định: đất nước ta chuyển sang thời kỳ phát triển mới - thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) đất nước nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp vào năm 2020.

Công nghiệp hoá, hiện đại hoá là quá trình "chuyển đổi căn bản, toàn diện các hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và quản lý kinh tế, xã hội, từ sử dụng lao động thủ công là chính sang sử dụng một cách phổ biến sức lao động cùng với công nghệ, phương tiện và phương pháp tiên tiến, hiện đại, dựa trên sự phát triển của công nghiệp và tiến bộ khoa học - công nghệ, tạo ra năng suất lao động cao"[2, tr.65]. Trong điều kiện ở nước ta khi nguồn lực tài chính, nguồn lực vật chất còn hạn hẹp thì yếu tố cơ bản đảm bảo cho sự thành công của quá trình này là phải phát huy được nguồn lực to lớn của con người Việt Nam, đặc biệt nguồn lực đội ngũ trí thức. Vì đặc thù "lao động trí óc, sáng tạo", trí thức tham gia vào sự nghiệp CNH, HĐH đất nước với tư cách là một chủ thể, bao hàm những nhiệm vụ cơ bản sau đây:

**Thứ nhất:** Trí thức góp phần quan trọng xây dựng luận cứ khoa học cho đường lối và chính sách CNH, HĐH.

Kinh nghiệm thành công của các nước công nghiệp mới ở khu vực Đông Nam Á thực tế hơn 30 năm thực hiện CNH ở nước ta cho thấy: thành công hay thất bại của sự nghiệp CNH phụ thuộc nhiều vào việc xác định mục tiêu, mô hình công nghiệp hoá; xác định phương hướng và giải pháp thực hiện mục tiêu và mô hình ấy. Tuy không phải là yếu tố duy nhất quyết định sự thành công hay thất bại, nhưng nếu có được chiến lược đúng đắn, linh hoạt, sáng tạo, thì chúng ta tránh được những hậu quả đáng tiếc. Xác định đường lối công nghiệp hoá đúng đắn phù hợp (phù hợp với xu thế chung của thời đại và hoàn cảnh cụ thể) là một công việc hết sức khó khăn, đòi hỏi sự tập trung trí tuệ rất lớn của các nhà khoa học ở các lĩnh vực khác nhau như: Khoa học xã hội và nhân văn; khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật... Thực hiện điều đó không lực lượng nào ngoài đội ngũ trí thức, đặc biệt bộ phận trí thức ở cương vị lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, các chuyên gia về xây dựng đường lối, chính sách. Trong sự nghiệp CNH, HĐH nhiệm vụ của họ là: tổng kết quá trình CNH, HĐH đất nước, tham khảo kinh nghiệm phát triển của thế giới, đề xuất luận cứ khoa học về mô hình và các giải pháp của quá trình CNH, HĐH.

Thực tế vừa qua, trí thức Việt Nam đã góp phần xứng đáng vào thực hiện nhiệm vụ này trong xây dựng các nghị quyết về CNH, HĐH như: Nghị quyết Đại hội VII giữ nhiệm kỳ; Nghị quyết Đại hội VIII; Nghị quyết Trung ương hai, ba... Khoá VIII.

Từ năm 1996 đến 2000, đội ngũ trí thức đã thực hiện hàng loạt chương trình khoa học - xã hội cấp Nhà nước để tiếp tục làm rõ hơn nữa về sự nghiệp CNH, HĐH như: Chương trình KHXH - 02 về phương hướng, mục tiêu, tiến trình và những giải pháp nhằm CNH, HĐH, chương trình KHXH - 04 về xây dựng con người trong thế kỷ CNH, HĐH ...

Chính đội ngũ trí thức là lực lượng trả lời cho câu hỏi: Liệu Việt Nam có rạn nứt được quá trình CNH, HĐH hay không ?

*Thứ hai:* Trí thức tham gia tích cực vào việc truyền bá tri thức khoa học, tuyên truyền đường lối, chính sách CNH, HĐH đất nước.

Truyền bá tri thức là một trong những chức năng xã hội của đội ngũ trí thức nhằm nâng cao trình độ học vấn, văn hoá cho nhân dân, thực hiện trí tuệ hoá của lao động. CNH, HĐH là sự nghiệp của toàn dân, vì vậy đường lối, chiến lược công nghiệp hoá phải quán triệt tới mọi người, mọi lực lượng trong xã hội. Đây cũng là một nhiệm vụ quan trọng của trí thức.

Để quán triệt đường lối CNH tới nhân dân, đội ngũ trí thức, đặc biệt trí thức trong lĩnh vực khoa học Xã hội và Nhân văn như Ban Khoa giáo Trung ương, Ban Văn hoá - tư tưởng Trung ương, Viện Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn, các cơ quan xuất bản báo chí tuyên truyền... tổ chức nghiên cứu và phổ biến rộng rãi nội dung đường lối CNH, HĐH tới cán bộ và nhân dân. Qua các hình thức báo chí (báo viết, báo hình, báo nói ...), các tài liệu nghiên cứu, các chương trình khoa học, các nhà khoa học đã làm rõ cơ sở khoa học và cụ thể hoá nội dung của CNH, HĐH tới từng lĩnh vực, ngành, địa phương, cơ sở sản xuất. Qua đây có thể giúp cho mọi người hiểu rõ được mục tiêu, tiến trình và những giải pháp thực hiện CNH, HĐH, từ đó nâng cao ý thức tự giác và quyết tâm thực hiện thành công sự nghiệp CNH, HĐH.

*Thứ ba:* Trí thức cũng là lực lượng trực tiếp thực hiện nội dung CNH, HĐH thông qua việc tổ chức đưa tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất và đời sống xã hội. Những bác sĩ, kỹ sư, nhà giáo, đặc biệt đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ trực tiếp ứng dụng thành tựu khoa học - công nghệ tiên tiến vào lĩnh vực hoạt động của mình.

Trong nông nghiệp, đội ngũ cán bộ khoa học - công nghệ ở các viện nghiên cứu, các trường đã có đóng góp rất quan trọng đưa KH-CN phục vụ sản xuất. Các chương trình cấp Nhà nước, cấp Bộ đã giải quyết những vấn đề: giống, cây, cơ

ương pháp nuôi, trồng tiên tiến; xây dựng mô hình chuyển giao những công nghệ tiên tiến vào nông thôn; đưa công nghiệp chế biến vào nông nghiệp để tạo nên sản phẩm mới... nhằm thực hiện CNH, HDH nông nghiệp, nông thôn như: Chương trình 7.474, 773, Chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường, Chương trình xoá đói giảm nghèo, Chương trình cung cấp thông tin bằng sóng phát thanh và truyền hình cho người nghe ở vùng núi, vùng cao, biên giới, hải đảo và nông thôn. Nhờ vậy, bộ mặt nông thôn có nhiều đổi mới, trình độ dân trí của nông dân được nâng cao, sản lượng lương thực tăng nhanh về số lượng, chất lượng (hiện nay Việt Nam đang đứng ở hai về xuất khẩu lương thực, trong đó 30 - 35% giá trị gia tăng của sản xuất lương thực là do ứng dụng KH - CN mới).

Trong công nghiệp, đội ngũ cán bộ khoa học công nghệ đã tham gia tích cực vào việc đưa tiến bộ KH - CN vào sản xuất và dịch vụ trong các ngành: xây dựng, luyện kim, vô tuyến - điện tử, tin học, giao thông vận tải, công nghệ sinh học... Vì vậy từ năm 1996 - 1999, sản xuất công nghiệp nước ta vẫn giữ vững nhịp độ tăng trưởng hàng năm khá cao và ổn định (giá trị sản xuất tăng bình quân trên 12% năm). Chất lượng hàng công nghiệp Việt Nam ngày một tăng lên, nhiều mặt hàng được chứng nhận ở thị trường EU, Nhật Bản và Bắc Mỹ.

Một bộ phận trí thức tham gia quản lý xã hội cũng đóng vai trò quan trọng vào việc hiện nội dung CNH, HDH. Bộ phận này trực tiếp triển khai, tổ chức thực hiện kế hoạch CNH, HDH tới từng ngành, từng cơ sở sản xuất, đồng thời theo dõi tiến hành thực hiện CNH, HDH. Họ góp phần không nhỏ vào việc ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến, tổng kết rút kinh nghiệm trong quá trình công nghiệp hoá nhằm làm cho quá trình CNH, HDH thực hiện đúng đắn.

*Thứ tư:* Trí thức góp phần chủ yếu đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp CNH, HDH đất nước.

Để thực hiện thành công sự nghiệp CNH, HDH, một điều kiện rất quan trọng là phải có là một nguồn nhân lực không chỉ đông về số lượng mà quan trọng hơn là mạnh về chất lượng, có trình độ học vấn cao, có chuyên môn giỏi, có khả năng làm việc trí thức khoa học và công nghệ hiện đại, có tinh thần trách nhiệm công dân, có chí tự lực tự cường, quyết tâm đưa đất nước ra khỏi nghèo nàn, lạc hậu. Có được nguồn nhân lực như vậy, phần lớn phụ thuộc vào sự đóng góp của đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trong ngành Giáo dục - Đào tạo.

Hiện nay, đội ngũ trí thức là lực lượng trực tiếp thực hiện đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục, bổ sung những tiến bộ mới của khoa học - công nghệ, tăng cường giáo dục đạo đức, lòng yêu nước, yêu CNXH... đồng thời, áp dụng phương pháp giáo dục tiên tiến, hiện đại để phát huy tính tích cực sáng tạo của người học, nhằm góp phần xây dựng con người Việt Nam với 5 đức tính (đã nêu trong nghị quyết Trung ương 5 khoá VIII).

Thông qua giáo dục trí thức góp phần xây dựng đội ngũ công nhân phát triển về số lượng, trình độ học vấn, tay nghề, có ý thức tự giác cao, có năng lực tiếp thu công nghệ tiên tiến, có khả năng đáp ứng yêu cầu sản xuất của công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ... đặc biệt là đáp ứng yêu cầu của sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp hiện nay. Vì vậy mà hiện nay trong xã hội xuất hiện bộ phận "công nhân - trí thức", "nông dân - trí thức", những điển hình tiên tiến trong công nghiệp nông nghiệp.

Trí thức cũng tham gia đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ KH-CN đại diện cho các ngành các khu vực kinh tế khác nhau. Đội ngũ này không chỉ tiếp thu công nghệ tiên tiến mà còn có khả năng sáng tạo công nghệ mới.

Nhìn chung, trí thức tham gia nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài nhằm thực hiện trí tuệ hoá lao động đáp ứng yêu cầu sự nghiệp CNH, HĐH.

*Thứ năm:* Trí thức thực hiện nhiệm vụ tư vấn, phản biện và giám định xã hội về khoa học và công nghệ để giữ vững định hướng của CNH, HĐH.

Đặc điểm lớn nhất của thời đại hiện nay là sự phát triển mạnh mẽ của khoa học và công nghệ nó ảnh hưởng sâu sắc đến mọi lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội, làm tăng xu thế quốc tế hoá đời sống của các quốc gia. Nhờ đó, các nước lạc hậu có thể rút ngắn bước phát triển của mình bằng cách kế thừa thành tựu của khoa học - công nghệ hiện đại trên thế giới. Việt Nam là nước "đi sau", để thực hiện mục tiêu của CNH, HĐH, "*phấn đấu đến năm 2020 nước ta là nước công nghiệp*", đòi hỏi chúng ta phải tiến thẳng vào khoa học - công nghệ hiện đại, vào nền kinh tế tri thức, theo phương châm "đi tắt, đón đầu". Nhưng trong xu hướng phát triển hiện nay, các nước "đi trước" đều có nhu cầu xuất khẩu công nghệ, chuyển vốn đầu tư vào các nước "đi sau". Vậy chúng ta phải hết sức tỉnh táo để tránh nhập công nghệ lạc hậu. Nếu không, sẽ đưa nước ta trở thành bãi thải công nghệ. Thực hiện điều đó trí thức đã là lực lượng trực tiếp nghiên cứu những mặt ảnh hưởng tích cực, tiêu cực của công nghệ tiên tiến, tiếp thu kinh nghiệm của các nước đi trước từ đó làm tư vấn, tham mưu cho việc lựa chọn công nghệ thích hợp; phản biện và giám định xã hội về khoa học - công nghệ để giữ định hướng XHCN của quá trình CNH, HĐH đất nước.

Thực tế trong thời gian qua, đội ngũ trí thức Việt Nam, thông qua các hội khoa học kỹ thuật trung ương, tỉnh và thành phố đã tham gia tư vấn, phản biện và giám định xã hội về khoa học - công nghệ cho rất nhiều công trình lớn của đất nước như Công trình thủy điện YALY; Công trình đường dây tải điện 500kv; Công trình cầu Mỹ Thuận, Đường Trường Sơn, khu công nghệ cao Hoà Lạc ...

Trên đây là những nội dung cơ bản thể hiện vai trò của trí thức Việt Nam trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Qua đó, có thể khẳng định trí thức Việt Nam

một chủ thể quan trọng, là một lực lượng chủ yếu, là một nhân tố quyết định sự thành công của sự nghiệp CNH, HĐH.

Sự nghiệp CNH, HĐH cũng là trường học thực tiễn để trí thức nâng cao hơn trình độ trí tuệ, chuyên môn, đồng thời cũng là môi trường để trí thức khẳng định vị thế và phát huy khả năng sáng tạo, tiềm năng trí tuệ của mình. Trên cơ sở đó, trí thức Việt Nam đã ngày càng trưởng thành về số lượng và chất lượng, xứng đáng là lực lượng tiêu biểu cho trí tuệ của dân tộc.

Tuy nhiên, để trí thức tham gia vào sự nghiệp CNH, HĐH có hiệu quả hơn cần tập trung vào một số vấn đề sau:

- Nâng cao hơn nữa nhận thức của xã hội về tầm quan trọng của CNH, HĐH và vai trò của trí thức Việt Nam.
- Tiếp tục đổi mới giáo dục đào tạo, đặc biệt giáo dục đại học, sau đại học và bồi dưỡng nhân tài để nâng cao chất lượng đội ngũ trí thức hướng vào phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH.
- Tạo động lực mạnh mẽ để trí thức phát huy lao động sáng tạo trong sự nghiệp CNH, HĐH.
- Tiếp tục đổi mới sự lãnh đạo và quản lý của Đảng và Nhà nước đối với trí thức và các lĩnh vực hoạt động của trí thức.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị đại biểu giữa nhiệm kỳ khoá VII*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1994.

Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện hội nghị lần thứ hai BCH Trung ương khoá VIII*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997.

*Báo Nhân dân* ngày 16/01/1997.

Đỗ Mười. *Trí thức Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới xây dựng đất nước*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995.

Nguyễn Thanh Tuấn. *Một số vấn đề về trí thức Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1998.

- [7] *Tạp chí công sản* tháng 1, 2, 3 - 2000.  
[8] *Báo Nhân dân* ngày 21/03/2000.

VNU. JOURNAL OF SCIENCE, SOC. SCI., t.XVI, N<sup>o</sup>4, 2000

---

## ROLE OF THE VIETNAMESE INTELLIGENTSIA IN THE INDUSTRIALISATION AND MODERNISATION OF THE COUNTRY

**Ngô Thi Phuong**

*Department of Philosophy  
College of Social Sciences & Humanities - VNU*

From the characteristics of the work of intelligentsia and from the content of the industrialization process in Vietnam at present, the author deals with the important tasks of the Vietnamese intelligentsia : To contribute to the working out of scientific justification for the policies and guidelines regarding the industrialization and modernization; To take active part in the dissemination of policies and guidelines regarding the industrialization and modernization; To assume directing functions in the process of industrialization and modernization; To contribute to human resources training in support to the industrialization and modernization and To perform the task of consulting, reference and social expertise on scientific and technological respects in order to preserve the orientation of industrialization and modernization. Consequently, it is affirmed by the author that intelligentsia is itself a subject of the industrialization and modernization of the country.